**Xây dựng phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

Khi còn nhỏ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm hình thành một phong cách nền nếp, giản dị, ngăn nắp, cần mẫn. Đặc biệt, những năm tháng Chủ tịch Hồ Chí Minh bôn ba tìm đường cứu nước khắp năm châu, bốn biển, lăn lộn với cuộc sống với những người lao động, sự tác động, ảnh hưởng của nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc và nền văn minh của nhân loại. Từ đó đã hình thành trong Chủ tịch Hồ Chí Minh một phong cách làm việc, phong cách lãnh đạo đặc trưng của Người, phong cách đó được thể hiện một cách đậm nét trong giải quyết công việc khi Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là Người đứng đầu Đảng và Nhà nước ta, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau này.

Phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là những bài học quý báu đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là khi toàn đảng, toàn dân, toàn quân ta đang tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4-NQ/TW khóa XII của Đảng về tăng cường xây dựng đảng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sinh thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
**I/ Xây dựng phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**
Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên, Người coi “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Chính vì vậy mà Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, trong đó có công tác xây dựng phong cách làm việc của cán bộ đảng viên, về nội dung này cần tập trung một số vấn đề sau đây:
**1. Phong cách dân chủ, quần chúng**Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra rằng:“Cách làm việc dân chủ” là phong cách hàng đầu mà người cán bộ, đảng viên cần phải có. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: Đảng ta thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ là nguyên tắc tổ chức cơ bản của cơ quan nhà nước trong chế độ ta và “Chế độ là chế độ dân chủ, tư tưởng phải được tự do”, do vậy, người cán bộ, đảng viên phải tạo ra được không khí dân chủ thực sự trong nội bộ bằng cách thành tâm lắng nghe và khơi gợi cho cán bộ, đảng viên, quần chúng, cấp dưới nói hết quan điểm, ý kiến của mình. Được như vậy thì cấp dưới và quần chúng mới hăng hái đề ra sáng kiến, “Học hỏi sáng kiến của quần chúng để lãnh đạo quần chúng”. Những sáng kiến đó được coi trọng, được khen ngợi thì những người có sáng kiến càng thêm hăng hái. Phong cách dân chủ của người cán bộ không những khơi nguồn sáng tạo, phát huy tinh thần công hiến của cấp dưới và quần chúng nhân dân mà còn làm cho tổ chức, cơ quan, đoàn thể thêm gắn bó.
Người có phong cách dân chủ là thực hành tốt nguyên tắc tập trung dân chủ “Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”, đó cũng là cách để phát huy trí tuệ và kinh nghiệm của nhiều người. Cán bộ, đảng viên không bao giờ được độc tôn chân lý, phải thành thực lắng nghe ý kiến phê bình của cấp dưới và nghiêm túc sửa mình với tinh thần cầu thị. Làm như vậy thì chắc chắn thì người cán bộ sẽ được nhân dân yêu mến, cấp dưới nể trọng, sẵn sàng đóng góp ý kiến.
Phong cách dân chủ của người cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh là dân chủ có định hướng, có lãnh đạo, dân chủ phải đi đến sự tập trung, chứ không phải dân chủ quá trớn, dân chủ vô tổ chức. Một trong những nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và sinh hoạt đảng là “Tập trung dân chủ”. Về sức mạnh của dân chủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “ Thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn”. Nếu người cán bộ không có tác phong dân chủ hoặc “Miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì họ làm theo lối quan “chủ” là họ tự tước đi của mình vũ khí hữu hiệu nhất để hoàn thành nhiệm vụ. Khi đó, “đầy túi quần thông cáo, đầy túi áo chỉ thị mà công việc vẫn không chạy”.
Phong cách dân chủ yêu cầu người cán bộ, đảng viên phải sâu sát quần chúng, chú ý tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của quần chúng, quan tâm mọi mặt đời sống nhân dân, tin yêu và tôn trọng con người, chú ý lắng nghe ý kiến và giải quyết những kiến nghị chính đáng của quần chúng, sẵn sàng tiếp thu phê bình của quần chúng và sửa chữa khuyết điểm của mình.
Gắn bó với với phong cách dân chủ là phong cách quần chúng. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu, cán bộ phải có phong cách làm việc quần chúng, “Dễ mười lần không dân cũng chịu. Khó mười lần dân liệu cũng xong”, yêu cầu người cán bộ phải phải gần gũi quần chúng, lắng nghe và thấu hiểu mong muốn của quần chúng. Cán bộ phải thường xuyên đi xuống cơ sở mà mình phụ trách, tìm hiểu thực trạng cuộc sống, tâm tư, nguyện vọng của quần chúng. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Nếu “Cách xa dân chúng, không liên lạc chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”,  phong cách quần chúng, không có nghĩa là “Theo đuôi quần chúng”, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh “Trong dân chúng, có nhiều tầng lớp khác nhau, trình độ khác nhau, ý kiến khác nhau”, vì vậy, người cán bộ phải có bản lĩnh vững vàng, để vừa nâng cao trình độ giác ngộ, dân trí của quần chúng, tạo ra sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của một bộ phận quần chúng “chậm tiến”, vừa thực hiện vai trò lãnh đạo của mình.
Phong cách quần chúng theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải biết cách tổ chức phong trào phù hợp với trình độ, năng lực thực tế của quần chúng, không chủ quan, duy ý chí, áp đặt thực tiễn theo ý mình, rồi đem cột vào cho quần chúng, thì khác nào “ Khoét chân cho vào giầy”…Ai cũng đóng giầy theo chân, không ai đóng chân theo giầy”.
**2. Phong cách khoa học**Phong cách làm việc khoa học theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là: Làm việc phải có mục đích và có kế hoạch rõ ràng, thiết thực. “Việc chính, việc gấp thì phải làm trước. Không nêm luộm thuộm, không có kế hoạch, gặp việc nào làm việc ấy”. Đồng thời hết sức tránh chuyện vạch ra “Chương trình công tác thì quá rộng mà kém thiết thực” và căn bệnh “đánh trống bỏ dùi” gây lãng phí tiền của, nhân lực và thời gian của nhân dân.
Phong cách làm việc khoa học là phải quí trọng thời gian. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “ Thời gian cũng cần tiết kiệm như của cải, của cải hết, còn có thể làm thêm khi thời gian đã qua thì không bao giờ kéo lại được…người cán bộ phải biết tiết kiệm thời gian của mình nhưng cũng phải biết tiết kiệm thời gian cho người khác. Cách tốt nhất là tập trung giải quyết từng công việc”; không nên “nay lần mai lữa” không ôm đồm, làm quá nhiều việc, những nhiều việc không dứt điểm, không hiệu quả. Người giải thích: “Đích nghĩa là nhằm vào đó mà bắn. Nhiều đích quá thì loạn mắt, không bắn trúng địch nào”.
Phong cách làm việc khoa học yêu cầu người cán bộ, đảng viên giải quyết công việc trên cơ sở dữ liệu khách quan, dựa trên nền tảng thực tế để lựa chọn ra phương án khả thi nhất và phương án ấy phải đặt trong tổng thể chiến lược lâu dài. Không được rơi vào bệnh “cận thị - không trông xa thấy rộng. Những vấn đề to tát thì thì không nghĩ đến mà chỉ chăm chú những việc tỉ mỉ”. Người cán bộ, đảng viên không được vì cái lợi trước mắt mà làm tổn hại đến lợi ích to lớn, lâu dài. Tầm nhìn - đó chính là phẩm chất của người có tư duy khoa học và có cách làm việc khoa học.
Phong cách làm việc khoa học đòi hỏi người cán bộ, đảng viên phải có cách đánh giá đúng người, đúng việc, sắp xếp công việc cho hợp lý; lại phải biết cách kiểm tra, giám sát công việc …Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Tình hình khách quan thay đổi hàng hàng giờ, hàng phút, một chủ trương của ta hôm nay đúng, hôm sau đã không hợp thời, nếu ta không tỉnh táo kiểm điểm những tư tưởng, hành vi của ta để bỏ đi những cái quá thời, sai hỏng, nhất định ta sẽ không theo kịp tình thế”. Kiểm tra còn có tác dụng phân loại, đánh giá cán bộ, vì có kiểm tra mới biết năng lực và khuyết điểm của cán bộ, mới sửa chữa và giúp đỡ kịp thời. Cán bộ lãnh đạo làm việc khoa học, chặt chẽ thì cấp dưới không thể “qua mặt”.
**3. Phong cách nêu gương**Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: Mỗi cán bộ, đảng viên đều phải làm gương trong mọi việc, từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên về mọi mặt, phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói phải đi đôi với làm. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu, tất cả cán bộ, đảng viên đều phải nêu gương về đạo đức. Trước hết, mình phải tự làm gương.
Về vai trò của nêu gương, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chỉ rõ: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “Cộng sản” mà ta được họ yêu mến”. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước. Tự mình phải chính trước mới giúp người khác chính. Mình không chính mà muốn người khác chính là vô lý.
Trong tư tưởng của Người, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư là phẩm chất đạo đức cách mạng chủ yếu, là nhân cách con người. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư là một nội dung cơ bản không thể thiếu trong phong cách làm việc và nhân cách của người cán bộ, đảng viên. Trong bản Di chúc thiêng liêng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dănk tất cả cán bộ, đảng viên “Đảng ta là một đảng cầm quyền, mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”.
Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, kẻ thù của lòng chí công vô tư chính là chủ nghĩa cá nhân, chỉ thấy lợi ích riêng của mình, không thấy lợi ích chung của tập thể, chỉ muốn tự tư tự lợi. Phải khắc phục chủ nghĩa cá nhân có trong mỗi người cán bộ, đảng viên thì mới có thể có phong cách làm việc cần, kiệm, liêm chính, chí công , vô tư. Đây là cơ sở hình thành hành vi đạo đức đúng đắn, một tâm hồn hướng thượng  “giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy lực không thể khuất phục”.
Chú ý, cần nêu gương trên ba mối quan hệ với mình, với người, với việc. Đối với minh phải không tự cao, tự đại, tự mãn, kiêu ngạo, luôn học tập, cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân; phải tự phê bình mình như rửa mặt hàng ngày. Đối với người, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, khoan dung, độ lượng. Đối với việc, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc “Dĩ công vi thượng”, đặt việc công lên trên, lên trước việc tư.
Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, muốn nêu gương được thì nói phải đi đôi với làm. Với cán bộ, đảng viên sự thống nhất chặt chẽ giữa nói và làm, giữa đạo đức và nêu gương đạo đức  cần đạt tới sự nhất quán trong công việc và trong đời sống riêng, giữa đạo đức người lãnh đạo và và đạo đức đời thường. Địa vị càng cao, uy tín càng lớn, càng phải ra sức hoàn thiện về đạo đức, thống nhất giữa nói và làm. Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải làm kiểu mẫu trong công tác và lối sống, trong mọi lúc và mọi nơi, nói phải đi đôi với làm để quần chúng noi theo.
Nói đi đôi với làm, mang lại cho quần chúng nhân dân lòng tin và sự tôn trọng đối với cán bộ, đảng viên, do đó người cán bộ, đảng viên đễ dàng thực thi quyền lãnh đạo của mình. Chủ tịch Hồ Chí Minh phê phán những cán bộ, đảng viên “Chỉ biết nói, nói giờ này qua giờ khác, ngày này qua ngày khác. Nhưng mọi việc gì thiết thực ccũng không làm được”. Quần chúng nhân dân không bao giờ tin cậy những cán bộ nói mà không làm, nói nhiều, làm ít, nói hay làm dở, nói một đàng làm một nẻo. Muốn rèn luyện được phong cách nói đi đôi với làm, người cán bộ, dảng viên phải thường xuyên tự kiểm điểm, soi xét chính mình, đồng thời phải khuyến khích cấp dưới và quần chúng nhận xét, phê bình, góp ý cho mình, nhắc nhở mình về những điều mình đã hứa. Người cán bộ cũng phải biết tránh căn bệnh hình thức, bệnh “hữu danh, vô thực”, chạy theo những thứ hòa nhoáng bên ngoài”.
Trong gia đình, cha mẹ phải là tấm gương cho các con, anh chị là tấm gương đối với các em. Trong nhà trường, thầy giáo, cô giáo là tấm gương cho học trò. Trong cơ quan, tổ chức thì cán bộ lãnh đạo là tấm gương cho cấp dưới. Trong cuộc sống hàng ngày, người cán bộ, đảng viên phải có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt để trở thành người có đời tư trong sáng, làm tấm gương giúp nhân dân nhìn vào đó mà noi theo, qua đó mà làm tăng thêm những điều đúng, điều thiện, chống lại thói hư, tật xấu.
Trong các nội dung nêu gương, cán bộ, đảng viên phải luôn luôn nêu gương về tinh thần phục vụ nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân mạnh trách nhiệm phục vụ nhân dân từ một triết lý sâu xa rằng: “Cơm chúng ta ăn, áo chúng ta mặc đều do mồ hôi, nước mắt của dân mà ra, nên chúng ta phải đền bù xứng đáng cho dân”. Vì vậy, cán bộ, đảng viên phải xông xáo, nhiệt tình, sâu sát nhân dân, gương mẫu và dám chịu trách nhiệm trước dân cả về lời nói và việc làm.
Để giáo dục bằng nêu gương đạt kết quả cao, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “ Người tốt, việc tốt, nhiều lắm. Ở đâu cũng có. Ngành, giới nào, địa phương nào, lứa tuổi nào cũng có”.
**II/ Xây dựng phong cách lãnh đạo của người đứng đầu theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**Nhìn chung, người đứng đầu các tổ chức cơ quan là đảng viên. Dó đó, phong cách của người đứng đầu, lãnh đạo có vị trí đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, trong kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị.
Phong cách lãnh đạo bao gồm tổng hợp biện pháp, phương pháp, cách thức riêng, tiêu biểu mà người đứng đầu sử dụng hằng ngày để thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo của mình. Phong cách được quy định bởi chức năng, nhiệm vụ, phẩm chất, tri thức điều kiện chính trị, điều kiện sinh sống của người đứng đầu. Có một yêu cầu trong phong cách lãnh đạo mà Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở tới, đó là: Phong cách dân chủ, nhưng quyết đoán; lãnh đạo sát sao, quyết đoán, khéo dụng người, trọng dụng người, cách mạng, khoa học, năng động, sáng tạo, thể hiện cụ thể như sau:
**1. Phong cách dân chủ, nhưng quyết đoán**Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức phải “Gom góp mọi ý kiến rời rạc, lẻ tẻ của quần chúng, rồi phân tích nó, nghiên cứu nó, sắp xếp nớ thành những ý kiến có tính hệ thống. Rồi đem nó tuyên truyền, giải thích cho quần chúng, làm nó thành ý kiến của quần chúng, và làm cho quần chúng giữ vững và thực hành ý kiến đó”. Đồng thời nhân lúc quần chúng thực hành, ta xem xét lạ, coi ý kiến đó đúng hay không. Rồi tập trung ý kiến của quần chúng, phát triển những ưu điểm, sửa chữa những khuyết điểm, tuyên truyền, giải thính, làm cho quần chúng giữ vững và thực hành. Cứ như thế thì lần sau sẽ đúng mực hơn, hoạt bát hơn, đầy đủ hơn lần trước. Đó là cách lãnh đạo cực kỳ tốt.
Trong nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn đảng, cải cách tổ chức, bộ máy nhà nước và nhiều công việc khác của Đảng và Nhà nước ta, cần phải thực hành “Liên kết sự lãnh đạo với quần chúng và liên kết chính sách chung với sự chỉ đạo riêng”, tức là vận dụng quan điểm, đường lối chung phù hợp với từng hoàn cảnh cụ thể. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh như vậy mới thật là biết lãnh đạo, quản lý.
Phong cách lãnh đạo dân chủ phải dựa vào quần chúng, cụ thể là: Là người lãnh đạo, nhất là người đứng đầu không được quan liêu, hách dịch, coi thường quần chúng nhân dân. Phải biết đời sống thực của quần chúng nhân dân như thế nào, khả năng thực của nhân dân ra sao? Họ đang nghĩ và đang mong muốn những gì? Mỗi lời nói, mỗi việc làm của người cán bộ phải phù hợp với quần chúng, phản ánh đúng được nguyện vọng của quần chúng. Cán bộ phải biết được những băn khoăn, trăn trở của dân để kịp thời uốn nắn và tháo gỡ cùng dân.
Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh cách lãnh đạo của một số cán bộ không dân chủ, dẫn đến tình trạng người có ý kiến không dám nói, người muốn phê bình không muốn phê bình, làm cho cấp trên, cấp dưới cách biệt nhau, quần chúng với đảng xa rời nhau, không còn sáng kiến, không còn hăng hái trong khi làm việc. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: Người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của mình, muốn biết công tác của mình tốt hay xấu, không gì bằng khuyên cán bộ mình mạnh bạo đề ra ý kiến và phê bình. Như thế chẳng những không phạm gì đến uy tín  của người lãnh đạo mà lại tỏ ra dân chủ thật thà trong đảng. Nếu cán bộ không nói năng, không đề ý kiến, không phê bình, thậm chí tâng bốc mình, thế là một hiện tượng rất xấu. Vì họ không phải không có gì nói, nhưng vì họ không dám nói, họ sợ. Thế là mất hết dân chủ trong đảng. Thế là nội bộ của Đảng âm u, cán bộ trở nên những cái máy, trong lòng uất ức, không dám nói, do uất ức mà hóa ra oán ghét, chán nản.
Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải có phong cách làm việc thực sự dân chủ chứ không phải giả tạo, hình thức để che lấp ý đồ xấu của cá nhân. Bởi vì mọi sự giả tạo đều làm suy yếu, thậm chí phá vỡ tập thể , mọi thói hình thức chủ nghĩa sớm muộn sẽ làm xói mòn, thậm chí triệt tiêu dân chủ.
Cán bộ lãnh đạo, đặc biệt là người đứng đầu, là người có trọng trách trong tập thể, vừa phải thực hành dân chủ, lắng nghe ý kiến của tập thể, đồng thời phải quyết đoán, nhận thức đầy đủ trách nhiệm và dám ra quyết định, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Đây là việc thực hiện đúng nguyên tắc “Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”.
Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra rằng, một người dù có tài giỏi đến đâu cũng không thể nắm được hết mọi mặt của một vấn đề, cũng không thể biết hết được mọi việc trong đơn vị cũng như đời sống của xã hội. Vì vậy cần có cách làm việc tập thể để phát huy trí tuệ của tập thể, trí tuệ của đông đảo quần chúng nhân dân nhằm hoàn thành nhiệm vụ của một tập thể, một địa phương mà nếu chỉ riêng người cán bộ lãnh đạo, quản lý thì không làm nổi. Tập thể lãnh đạo là dân chủ.
Cá nhân phụ trách là nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, người quản lý, có ý thức tập thể cao, tạo ra bầu không khí làm việc dân chủ, tôn trọng và lắng nghe ý kiến tập thể, phát huy trí tuệ tập thể, nhưng không có tính quyết đoán, không dám chịu trách nhiệm cá nhân trước tập thể, thì không có những kịp thời, đáp ứng yêu cầu và công việc cũng không thể tiến triển được.
Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: Trách nhiệm của người đứng đầu phải được đề cao, đôi khi mang tính quyết định đến hiệu quả công việc. Phong cách làm việc của người cán bộ lãnh đạo, quản lý đúng đắn là phải kết hợp thống nhất giữa cách làm việc dân chủ, tập thể  với tính quyết đoán, chịu trách nhiệm cá nhân trước tập thể, kịp thời đưa ra những quyết định đúng. Trong những thời điểm quyết định, người lãnh đạo, quản lý, phải dám nghĩ, dám làm quyết điều có liên quan trực tiếp đến việc tận dụng được thời cơ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Lạc nước hai xe đành bỏ phí. Gặp thời một tốt cũng thành công”.
Kết hợp tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách của người đứng đầu, lãnh đạo để khắc phục những biểu hiện coi thường tập thể, hoặc ngược lại, dựa dẫm, ỷ lại vào tập thể, không dám quyết đoán, không dám nêu cao trách nhiệm cá nhân, làm việc trì trệ, suy yếu năng lực lãnh đạo.
**2. Phong cách lãnh đạo sâu sát**Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại là tấm gương sáng về phong cách lãnh đạo sâu sát, theo tài liệu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh, tính trong 10 năm xây dựng XHCN ở Miền Bắc (1955-1965), không quản tuổi đã cao, sức yếu, công việc lại bộn bề. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi thăm trên 700 tại các địa phương, công trường,xí nghiệp, hợp tác xã, đơn vị bộ đội…từ miền núi đến hải đảo để thăm hỏi đồng bào và chiến sỹ, xem xét tình hình và kiểm tra công việc. Hàng ngày Người đọc báo, đọc thư của đồng bào gửi đến, thấy những ý kiến hay, cần tiếp thu, những việc cần giải quyết, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều dùng bút đỏ đóng khung lại, chuyển đến cơ quan có trách nhiệm, yêu cầu nghiên cứu và giải quyết.
Lãnh đạo sâu sát sẽ nâng cao tính khách quan, minh bạch, tăng cường được công tác kiểm tra, giám sát, từ đó kiểm soát tốt hơn với việc thực thi quyền lực, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc sử dụng tài sản của nhà nước, của nhân dân, góp phần phòng, chống tham nhũng có hiệu quả. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu dựa vào quần chúng nhân dân để giám sát, kiểm tra, nhằm loại trừ các hành vi trục lợi, ăn cắp, tham ô, đục khoét, biến của công thành của riêng.
Nhiệm vụ, sau kiểm tra, giám sát thì cái sai cần khắc phục, sửa chữa ngay và cái đúng cái tốt phải được động viên khen thưởng kịp thời, vì khen thưởng đúng người, đúng việc, đúng lúc sẽ động viên, giáo dục, thúc đẩy người lao động hăng say làm việc. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu nhanh chóng biểu dương những tấm gương người tốt, việc tốt, động viên, khuyến khích bằng vật chất hoặc tinh thần nhằm phát triển cái tốt để chống lại cái xấu, vì mục tiêu xây dựng con gnười mới làm cho xã hội ngày càng một tiến bộ. Mỗi khi đọc báo chí thấy tấm gương “Người tốt, việc tốt” nào, nhất là người đi đầu khởi xướng phong trào, Chủ tịch liền cử cán bộ đi xác minh và tặng “Huy hiệu Bác Hồ” cho người đã có thành tích xứng đáng. Cả nước đã có 5.000 người đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng “Huy hiệu Bác Hồ”.
**3. Phong cách khéo dùng người, trọng dụng người tài**Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định, việc dùng người phải hợp lý, đúng năng lực và sở trường của họ, đúng người, đúng việc, chớ “Dùng thợ mộc làm nghệ thợ rèn” và phải cho họ hiểu rõ mọi mặt các công việc họ phải phụ trách. Dùng người mà không đúng công việc sẽ không chạy, không được việc, làm thui chột nhân tài, có hại cho Đảng và cũng thể hiện sự yếu kém trong công tác cán bộ của Đảng.
Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu, người đứng đầu, lãnh đạo, quản lý phải biết trọng dụng nhân tài, nêý không sẽ làm thui chột nhân tài. Việc trọng dụng nhân tài theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải làm thường xuyên, liên tục như “Người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ…”, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, “Trọng dụng nhân tài phải tùy tài mà dùng người, tài to ta dùng vào việc to, tài nhỏ ta cắt làm việc nhỏ, ai có năng lực về việc gì, ta dặt ngay vào việc ấy”. Biết dùng người như vậy ta sẽ không lo thiếu cán bộ. Do vậy, sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, trong lúc còn bộn bề khó khăn, thù trong, giặc ngoài, Người đã quan tâm tìm người tài để phụng sự đất nước và chính Chủ tịch Hồ Chí Minhlà tấm gương sáng cho việc tìm nhân tài và trọng dụng nhân tài. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, một quốc gia, một đất nước không biết sử dụng nhân tài là một khuyết điểm to, làm lãng phí một vốn quí của Đảng và Nhà nước trong xây dựng và kiến thiết.
**4. Phong cách cách mạng, khoa học, năng động, sáng tạo**Một yêu cầu quan trọng trong phong cách của người đứng đầu, người lãnh đạo là phải có sự thống nhất giữa tính đảng, tính nguyên tắc cao với tính năng động, sáng tạo, sự nhạy cảm với cái mới. “Trung với Đảng”, “Trung với nước”, “Hiếu với dân” là phẩm chất chính trị cơ bản, thể hiện trong mọi hoạt động của người đứng đầu. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, điều chủ chốt trong phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo là phải “Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng. Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc”.
Nhiệt tình cách mạng là yếu tố cơ bản trong phẩm chất của người đứng đầu, người lãnh đạo. Vì có nhiệt tình cách mạng, thì mới say mê, tận tụy với công việc để tìm ra phương án sáng tạo nhằm thực thi nhiệm vụ đạt hiệu quả cao. Tính cách mạng, lòng yêu nước, thương dân là động lực lớn thôi thúc người lãnh đạo, quản lý chuyên tâm, lo toan, tận tụy, say mê với công việc. Đồng thời, người lãnh đạo phải có sự tìm tòi, sáng tạo, đề xuất những ý kiến hay, những phương án tối ưu để thực thi nhiệm vụ đạt hiệu quả cao. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ lãnh đạo, phải là những người, vừa “hồng”, vừa “chuyên”, có đạo đức cách mạng, có tinh thần anh dũng, gương mẫu, chịu đựng gian khổ, hy sinh và có năng lực thực thi nhiệm vụ được giao.
Để có tri thức khoa học, người đứng đầu, lãnh đạo phải chịu khó học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ về chính trị, văn hóa, nghiệp vụ cũng như nắm được tình hình trong và ngoài nước. Chủ quan, tự mãn ít nghiên cứu lý luận và thực tiễn nên gặp thuận lợi dễ lạc quan, gặp thành công sớm gặp phải căn bệnh kiêu ngạo, khi gặp khó khăn thì dễ lúng túng, bị động, dẫn đến bi quan, dao động, lập trường cách mạng không vững. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở cán bộ, đảng viên nói riêng, nhất là cán bộ lãnh đạo: “Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời. Suốt đời phải gắn với lý luận với công tác thực tế. Không ai có thể tự cho mình đã biết đủ rồi, biết hết rồi. Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân”.
Một trong những yêu cầu hết sức quan trọng của người đứng đầu, người lãnh đạo là phải nắm chắc lý luận, nhưng không được “Lý luận suông” mà phải có năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn. Trong mọi công tác, tùy theo hoàn cảnh cụ thể, người lãnh đạo có thể sử dụng nhiều hình thức, biện pháp khác nhau để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của mình. Tuy nhiên, cần có sự vững vàng, không thay đổi trong những vấn đề thuộc về nguyên tắc, đó là những vấn đề mang tính chiến lược, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước là “Bất biến, phải giữ như sắt đá”.
Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, mục tiêu đặt ra phải được cụ thể trong từng giai đoạn. Tính bất biến, mục tiêu tất cả các giai đoạn của cách mạng là độc lập, thống nhất cho tổ quốc, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Trong Di chúc, Người nói lên mong muốc cuối cùng, cũng là mục tiêu chung của cách mạng là “Xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”. Tuy nhiên, con đường thực hiện mục tiêu đó là con đường đấu tranh lâu dài, đầy khó khăn, gian khổ, người đứng đầu, người lãnh đạo cần sáng suốt, tỉnh táo, nhạy bén, xác định sách lược, hình thức, biện pháp thực hiện nhiệm vụ trong những hoàn cảnh, điều kiện lịch sử cụ thể, trong mỗi bước đi, mỗi bước tiến lên củac cách mạng.
Từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đến nay, Đảng ta luôn khẳng định nhiệm vụ xây dựng, đổi mới phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta là thực sự dân chủ, kỹ cương, thiết thực, sâu sát cơ sở, sâu sát quần chúng, làm việc có chương trình, kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm, nói đi đôi với làm. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII tiếp tục yêu cầu trong công tác xây dựng Đảng, đối với cán bộ, dảng viên phải xây dựng phong cách làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, gần dân, trọng dân, vì dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm….
**III/ Đẩy mạnh học tập và làm theo phong cách làm việc, phong cách lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh**Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII, “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, cán bộ, đảng viên và người đứng đầu, lãnh đạo cần chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, rèn luyện phong cách làm việc, theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Dân chủ, quần chúng, quyết đoán, sâu sát, khéo dùng người, trọng dụng nhân tài, cách mạng, khoa học, năng động, sáng tạo vận dụng nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước giao phó trong giai đoạn cách mạng hiện nay